

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 222/2021/TLST-DS ngày 21 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Bà Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm 1972. Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện ủy quyền*: Bà Đỗ Thị Thu N, sinh năm 1985. Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*:

+ Ông Trương Văn N, sinh năm 1969. Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

+ Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Trương Văn N và bà Nguyễn Thị M có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Huỳnh Thị Thanh T số tiền 114.050.000 đồng. Thời gian thực hiện khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trương Văn N và bà Nguyễn Thị M tự nguyện liên đới chịu 2.852.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Huỳnh Thị Thanh T không phải nộp án phí nên được hoàn lại số tiền 2.852.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005868 ngày 21/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Tám**